

### 3.1. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt<sup>1</sup>:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

STT	Nội dung yêu cầu	Đánh giá	
		Đạt	Không Đạt
1	<b>Hiểu biết về gói thầu</b>		
-	Mức độ hiểu biết về gói thầu, tính chất và mục đích của gói thầu	Hiểu rõ về gói thầu và trình bày chi tiết về từng vấn đề theo yêu cầu tại Chương V của E-HSMT	Không đáp ứng yêu cầu tại nội dung “Đạt”
2	<b>Mức độ đáp ứng về Phạm vi cung cấp dịch vụ và yêu cầu kỹ thuật</b>		
-	Mức độ đáp ứng về Phạm vi cung cấp dịch vụ và yêu cầu kỹ thuật đối với phần thuê kênh truyền và Thuê giải pháp phục vụ thí điểm SD-WAN	Nhà thầu chào phạm vi cung cấp dịch vụ Đáp ứng các yêu cầu tại Mục III. Yêu cầu kỹ thuật chương V của E-HSMT	Nhà thầu chào phạm vi cung cấp dịch vụ không đáp ứng một trong các yêu cầu tại Mục III. Yêu kỹ thuật tại chương V của E-HSMT
-	Đối với phần mua sắm thiết bị, phần mềm	- Hàng hóa chào thầu có đầy đủ ký mã hiệu, tên nhà sản xuất, nước sản xuất, năm sản xuất; - Hàng hóa chào thầu có đặc tính và thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chất lượng, tiêu chuẩn công nghệ đáp ứng	Nhà thầu không có cam kết hoặc hàng hóa nhà thầu chào không đáp ứng các yêu cầu tại nội dung “Đạt”

<sup>1</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ Khoản 3.1. Đánh giá theo phương pháp chấm điểm.

STT	Nội dung yêu cầu	Đánh giá	
		Đạt	Không Đạt
		<p>yêu cầu tại chương V của E-HSMT.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cam kết Thiết bị cung cấp, đảm bảo mới 100% và được sản xuất từ năm 2024 trở về sau;</li> <li>- Cam kết cung cấp Phiếu xuất xưởng đối với hàng hóa sản xuất trong nước/ Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) và Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa (C/Q), Tờ khai hải quan, danh mục đóng gói hàng hóa (Packing list) đối với hàng hóa nhập khẩu trước khi giao hàng</li> </ul>	
<b>3</b>	<b>Đề xuất giải pháp kỹ thuật</b>		
-	Giải pháp và phương pháp luận về triển khai cung cấp dịch vụ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có Kế hoạch triển khai, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ hợp lý, khả thi và hiệu quả kinh tế đáp ứng yêu cầu chi tiết tại chương V của E-HSMT</li> <li>- Có giải pháp phối hợp giữa các bên trong quá trình triển khai thực hiện;</li> </ul>	Không đáp ứng yêu cầu tại nội dung “Đạt”
<b>4</b>	<b>Thời gian thực hiện gói thầu</b>		
-	Thời gian thực hiện gói thầu	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thời gian thực hiện thuê dịch vụ kênh truyền Thuê giải pháp phục vụ thí điểm SD-WAN <math>\geq 6</math> tháng kể từ ngày ký hợp đồng</li> <li>+ Đối với phần mua sắm thiết bị, phần mềm: Thời gian giao hàng <math>\leq 60</math> ngày kể từ ngày ký hợp đồng</li> <li>+ Thời gian nhà thầu cài đặt, lắp</li> </ul>	Không đáp ứng yêu cầu tại nội dung “Đạt”

STT	Nội dung yêu cầu	Đánh giá	
		Đạt	Không Đạt
		đặt, khởi tạo ban đầu ≤ 30 ngày từ ngày bàn giao thiết bị	
<b>5</b>	<b>Kế hoạch huy động nhân sự</b>		
-	Kế hoạch huy động nhân	- Có kế hoạch huy động nhân sự dự kiến thực hiện gói thầu hợp lý, khả thi phù hợp với kế hoạch thực hiện;	Không có kế hoạch huy động nhân sự thực hiện gói thầu hoặc kế hoạch huy động nhân sự không hợp lý không khả thi không phù hợp với kế hoạch thực hiện
<b>6</b>	<b>Cam kết chất lượng dịch vụ trong quá trình sử dụng, đảm bảo các chỉ tiêu thời gian xử lý sự cố thuê kênh truyền, thuê thiết bị SD-WAN</b>		
-	Cam kết về hỗ trợ, khắc phục sự cố	Cam kết cung cấp dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật 24/7 đảm bảo dịch vụ được liên tục 24/7 trong suốt thời gian thực hiện gói thầu	Không có cam kết hoặc cam kết không đáp ứng yêu cầu tại nội dung “Đạt”
<b>7</b>	<b>Yêu cầu về bảo hành bảo trì đối với mua sắm thiết bị</b>		
	Yêu cầu về bảo hành bảo trì đối với mua sắm thiết bị	-Thời gian bảo hành: Đáp ứng yêu cầu tại Chương V của E-HSMT; - Cam kết có mặt xử lý sự cố trong vòng 24 giờ khi được thông báo của Chủ đầu tư (trong thời gian bảo hành), trường hợp bất khả kháng nhà thầu cần trả lời bằng văn bản và có tài liệu chứng minh. Nhà thầu đưa ra quy trình đầy đủ về việc bảo hành, bảo trì và khắc phục sự cố trong vòng ≤ 24h - Cam kết trong thời gian bảo hành nếu hàng hóa hư hỏng do lỗi của nhà sản xuất nhưng không khắc phục sự cố được thì Nhà thầu phải thay mới 100%. Nhà thầu phải liệt kê các dạng hư hỏng sẽ được bảo hành, các dạng hư hỏng không được bảo	Không có cam kết hoặc cam kết không đáp ứng yêu cầu tại nội dung “Đạt”

STT	Nội dung yêu cầu	Đánh giá	
		Đạt	Không Đạt
		hành	
<b>8</b>	<b>Yêu cầu khác</b>		
-	Yêu cầu về đào tạo hướng dẫn vận hành	Đáp ứng các yêu cầu về đào tạo hướng dẫn vận hành theo yêu cầu tại chương V của E-HSMT	Không đáp ứng các yêu cầu về đào tạo hướng dẫn vận hành theo yêu cầu tại chương V của E-HSMT
-	Yêu cầu về an toàn thông tin	Đáp ứng các yêu cầu về an toàn thông tin theo yêu cầu tại chương V của E-HSMT	Không đáp ứng các yêu cầu về an toàn thông tin theo yêu cầu tại chương V của E-HSMT
-	Yêu cầu về kết nối mạng LAN tại các điểm	Đáp ứng các yêu cầu về an toàn thông tin theo yêu cầu tại chương V của E-HSMT	Không đáp ứng các yêu cầu về an toàn thông tin theo yêu cầu tại chương V của E-HSMT
<b>9</b>	<b>Uy tín nhà thầu</b>		
-	Uy tín nhà thầu thông qua việc tham dự thầu và kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu	Có cam kết của nhà thầu không vi phạm về uy tín nhà thầu theo Quy định tại Khoản 3, khoản 5 và khoản 6 Điều 20 của Nghị định 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025 của Chính phủ	Nhà thầu không đáp ứng yêu cầu trên
<b>Kết luận:</b>		<b>Đạt khi tất cả các tiêu chí trên được đánh giá là “Đạt”</b>	<b>Một trong các tiêu chí trên được đánh giá “Không đạt”</b>

#### **Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính**

Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:

##### **4.1. Phương pháp giá thấp nhất<sup>2</sup>:**

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSMT có giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có),

<sup>2</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ Khoản 4.2. Phương pháp giá đánh giá.

sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

**Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSDT (nếu có): Không**

**Mục 6. Trường hợp gói thầu chia thành nhiều phần độc lập (nếu có): Không**